

Số: 65/2024/QĐST-VHNGĐ

Gia Nghĩa, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 97/2024/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ T, phường Q, thành phố G tỉnh Đắk Nông.

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ T, phường Q, thành phố G tỉnh Đắk Nông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C là tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/4/2012 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ngày 25/6/2024 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/9/2024, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Văn Thiện N, sinh ngày 30/12/2012; Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 30/8/2015 và Nguyễn Văn Khôi N2, sinh ngày 13/4/2021, anh chị thỏa thuận giao Nguyễn Văn Thiện N và Nguyễn Bảo N1 cho anh Nguyễn Văn C; giao Nguyễn Văn Khôi N2 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu giải quyết.

[3] Ngày 13/9/2024, Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C không thể tiếp tục chung sống, thực sự tự nguyện ly hôn; tự thỏa thuận được vấn đề con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 02 con chung là Nguyễn Văn Thiện N, sinh ngày 30/12/2012; Nguyễn Bảo N1, sinh ngày 30/8/2015 cho anh Nguyễn Văn C; giao Nguyễn Văn Khôi N2, sinh ngày 13/4/2021 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng, tài sản chung và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu giải quyết.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại các điều 107, 110 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và A Nguyễn Văn C phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007274 ngày 13/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- UBND xã Nghi Công Bắc, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yên